

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **159/2020/HS-ST**

Ngày: 27/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn A.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị O;

Ông Tạ Đăng K

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Kim Y - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc T - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 170/2020/TLST-HS ngày 07/7/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2020/QĐXXST-HS ngày 13/7/2020, đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1980 tại Phú Thọ; nơi ĐKKHKT: Khu 4, xã C, huyện T, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn C và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Hoàng Thị T, có 01 con sinh năm 2006; Tiền án: Bản án số 226/2018/HSST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội : “Trộm cắp tài sản” (trị giá 8.000.000 đồng), chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/9/2019;

Nhân thân: Ngày 02/12/2017 bị Công an phường Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Danh chỉ bản số 292 lập ngày 28/4/2020, tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2020; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Đoàn Xuân Th, sinh năm 1990; nơi ĐKKHKT: Xã C, huyện X, tỉnh H.

(Anh Th vắng mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Đình H, sinh năm 1993; nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Th. *(Anh H vắng mặt tại phiên tòa)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 21/4/2020, Trần Văn T điều khiển xe máy Honda Wave màu trắng, BKS: 30Y – 2747 đi từ khu trọ tại phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội đến khu vực Mễ Trì với mục đích trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khi đi đến khu nhà trọ số 75 ngõ 14 Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, T để xe máy ngoài ngõ và đi vào khu trọ rồi lên tầng 2. Tại đây, T thấy phòng trọ số 1 (tầng 2) của anh Đoàn Xuân Th (sinh năm: 1990, HKTT: Xã C, huyện X, H) khóa cửa nên đã dùng chìa khóa xe máy cạy chốt khóa cửa rồi vào trong phòng trộm cắp 03 chiếc laptop trên mặt bàn của anh Th, gồm: 01 laptop Dell core i5 ram 8G 256Gb 13 inch màu bạc; 01 laptop Macbook pro 13 inch core i7, Ram 8G 128Gb màu bạc; 01 laptop Sony Vaio 19 inch, core i7, Ram 8G màu đen và lấy chiếc balo cool Bell ở chân bàn rồi cho cả 03 laptop vào trong balo cool Bell. Sau khi trộm cắp tài sản, T lắp lại chốt cửa như cũ và đi xuống tầng 1 để bỏ đi thì gặp chủ nhà trọ là ông Nguyễn Hữu L (sinh năm: 1965, trú tại: TDP số 3, phường M, quận N, H) phát hiện hỏi T vào có việc gì. T nói dối vào khu trọ tìm bạn đòi nợ. Ông L nghi T vào để trộm cắp tài sản nên yêu cầu T bỏ khẩu trang và dùng điện thoại chụp lại ảnh của T và sau đó để cho T đi. Sau khi trộm cắp được tài sản, T lên mạng tìm địa chỉ thu mua Laptop cũ và liên lạc đến số điện thoại 0921.252.222 của cửa hàng HC store số 7 ngõ 112 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội của anh Hoàng Đình H (sinh năm: 1993, trú tại: thôn Nhật Tảo, xã Tiên Đức, huyện Hưng Hà, Thái Bình) để giao dịch thỏa thuận bán 03 chiếc laptop đã trộm cắp được. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Hoàng Đình H đến khu trọ của T tại ngách 121/17/11 đường Tây Mỗ, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội và mua 03 chiếc Laptop trên với giá là 8.000.000 đồng. Số tiền bán 03 laptop, T đã chi tiêu cá nhân hết 01 triệu đồng. Ngày 23/04/2020, Công an phường Mễ Trì đã bắt giữ được Trần Văn T và tiến hành dẫn giải T đến cửa hàng HC store số 7 ngõ 112 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội đã phát hiện và thu giữ của Hoàng Đình H, gồm:

- 01 laptop Dell core i5 ram 8G 256Gb 13 inch màu bạc;
- 01 laptop Macbook pro 13 inch core i7, Ram 8G 128G màu bạc;
- 01 laptop Sony Vaio 19 inch, core i7, Ram 8G màu đen;
- 01 balo hiệu cool Bell cùng 01 một điện thoại Iphone 6S Plus.

Vật chứng thu giữ của Trần Văn T:

- 01 một xe máy Honda Wave, BKS: 30Y – 2747 và 01 chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Dư Thị Đ, 01 giấy mua bán xe máy;

- 01 chứng minh thư mang tên Trần Văn T;
- 01 một điện thoại VEGA LTEA;
- Số tiền: 7.000.000đồng và 02 chìa khóa xe máy nhãn hiệu Honda.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn T khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 297 ngày 29/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, xác định: 01 laptop Dell core i5 ram8G 256Gb 13 inch trị giá: 6.000.000đồng, 01 laptop Macbook pro 13 inch core i7 RAM 8G trị giá 7.000.000đồng, 01 laptop Sony Vaio 19inch core i7 RAM 8G trị giá 4.000.000đồng, 01 balo hiệu Cool Bell trị giá 100.000đồng. Tổng cộng: 17.100.000đồng.

Ngày 27/4/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 58, trao trả lại cho anh Đoàn Xuân Th: 01 laptop Dell core i5 ram8G 256Gb, 01 laptop Macbook pro 13 inch core i7, RAM 8G, 01 laptop Sony Vaio 19inch, core i7, RAM 8G và 01 một balo hiệu Cool Bell. Anh Th nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự.

Đối với Hoàng Đình H do khi người mua 03 laptop của T, nhưng Huy không biết đây là tài sản do T trộm cắp mà có (T nói 03 laptop này là khách đến cầm đồ không quay lại lấy) nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Ngày 15/6/2020, Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho Hoàng Đình H: 01 điện thoại Iphone 6s plus và số tiền 7.000.000đồng (thu giữ của T). Anh Hoàng Đình H không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đối với xe máy Honda Wave, BKS: 30Y –2747, quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Dư Thị Đ (sinh năm: 1979, trú tại: xóm Chùa, xã H, huyện Ú, Hà Nội). Khoảng cuối năm 2019, chị Đông đã bán xe máy trên cho anh Hoàng Văn D (sinh năm: 1996, trú tại: Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội) với giá 2.500.000đồng. Sau đó anh Dũng đã bán lại chiếc xe máy trên cho Trần Văn T với giá 3.000.000đồng (có giấy mua bán xe máy).

Bản Cáo trạng số 173/CT-VKS-NTL ngày 02/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố đối với bị cáo Trần Văn T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố đối với bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự của bị cáo, đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Trần Văn T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo với mức án từ 15 đến 18 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường dân sự; Về xử lý vật chứng: tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc xe máy BKS: 30Y4 -2747 màu trắng, 01 (một) đăng ký xe máy mang tên Dư Thị Đ, 01 (một) giấy bán xe, 02 (hai) chìa khóa xe máy nhãn hiệu Honda. Buộc bị cáo truy thu sung ngân sách nhà nước 1.000.000 đồng thu lợi bất chính. Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại Vega Itea, màu đen, số Imei: 358574050955741 (kèm sim số: 0396253623), 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Trần Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 14 giờ ngày 21/4/2020, tại khu nhà trọ số 75 ngõ 14 Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội, Trần Văn T đã có hành vi trộm cắp 01 laptop Dell trị giá: 6.000.000 đồng, 01 laptop Macbook pro 13 inch trị giá 7.000.000 đồng, 01 laptop Sony Vaio 19 inch trị giá 4.000.000 đồng và 01 balo hiệu Cool Bell trị giá 100.000 đồng của anh Đoàn Xuân Th. Tổng giá trị tài sản đã chiếm đoạt là 17.100.000 đồng. Tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả cho người bị hại.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn T đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, nhận thức được hậu quả xảy ra nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội khi bản án số 226/2018/HSST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian với mức án như đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại là anh Đoàn Xuân Th đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Đình H đã nhận lại số tiền mua 3 Laptop là 7.000.000 đồng do cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Do vậy không xem xét về trách nhiệm bồi thường dân sự của bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc xe máy BKS: 30Y4 -2747 màu trắng, loại xe kiểu dáng Honda Wave đã qua sử dụng, số máy: P009323, số khung: X009323 kèm theo 01 (một) đăng ký xe máy mang tên Dư Thị Đ, 01 (một) giấy bán xe, 02 (hai) chìa khóa xe máy nhãn hiệu Honda và buộc bị cáo nộp 1.000.000 đồng thu lợi bất chính để sung vào Ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại Vega ltea, màu đen, số Imei: 358574050955741 (kèm sim số: 0396253623), 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Trần Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 và các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Xử phạt Bị cáo Trần Văn T 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/4/2020.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc xe máy BKS: 30Y4 -2747 màu trắng, loại xe kiểu dáng Honda Wave đã qua sử dụng, số máy P009323, số khung X009323 kèm theo 01 (một) đăng ký xe máy mang tên Dư Thị Đ, 01 (một) giấy bán xe, 02 (hai) chìa khóa xe máy nhãn hiệu Honda; Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại Vega Itea, màu đen, số Imei: 358574050955741 (kèm sim số: 0396253623), 01 (một) chứng minh thư nhân dân mang tên Trần Văn T. Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo biên bản giao, nhận vật chứng số 190 ngày 06/7/2020.

- Biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo phải nộp 1.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Về án phí: bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :

- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**